

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

-----oOo-----

NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG

HIỆN TƯỢNG THỜ CÚNG HỒ CHÍ MINH:
QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH, ĐẶC ĐIỂM THỜ CÚNG
VÀ BẢN CHẤT TÔN GIÁO

LUẬN VĂN THẠC SĨ

Chuyên ngành: Dân tộc học

Hà Nội - 2014

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

-----oOo-----

NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG

**HIỆN TƯỢNG THỜ CÚNG HỒ CHÍ MINH:
QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH, ĐẶC ĐIỂM THỜ CÚNG
VÀ BẢN CHẤT TÔN GIÁO**

LUẬN VĂN THẠC SĨ LỊCH SỬ

Chuyên ngành: Dân tộc học

Mã số: 60 22 70

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS.Nguyễn Văn Chính

Hà Nội - 2014

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn là trung thực và chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình nào khác. Nếu có gì gian dối tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Hà Nội, tháng 12 năm 2014

Học viên cao học

Nguyễn Ngọc Phương

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận văn này tôi đã nhận được sự hướng dẫn tận tình của PGS.TS. Nguyễn Văn Chính cũng như sự giúp đỡ của các thầy, cô trong bộ môn Nhân học và khoa Lịch sử, trường đại học KHXH&NV - ĐHQGHN, của đơn vị công tác và những người đứng đầu cũng như người tham gia các nhóm thờ cúng Hồ Chí Minh ở ba tỉnh Hải Dương, Hải Phòng và Hà Nội.

Trước hết, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến thầy hướng dẫn của tôi, PGS.TS Nguyễn Văn Chính. Thầy đã tận tình chỉ bảo cho tôi trong suốt quá trình làm luận văn cũng như gợi nhiều ý tưởng nghiên cứu, giúp đỡ tôi về các nguồn tài liệu, góp ý về phương pháp và nội dung nghiên cứu. Thầy đã dành nhiều thời gian để chỉnh sửa cấu trúc luận văn, trao đổi về thuật ngữ và mang lại những ý kiến sâu sắc cho tôi để giải quyết vấn đề nghiên cứu.

Tôi xin cảm ơn các thầy cô trong khoa Lịch sử và bộ môn Nhân học của trường ĐHKHXHVNV đã tạo mọi điều kiện tốt nhất cho tôi trong quá trình học tập và thực hiện luận văn. Ngoài ra, tôi cũng cảm ơn lãnh đạo cơ quan và các đồng nghiệp của tôi đặc biệt là chị Mai Thùy Anh và anh Hoàng Văn Chung, là những người đã cho tôi những ý tưởng, sự trao đổi và góp ý rất chân thành để tôi hoàn thành luận văn này.

Tôi muốn gửi lời cảm ơn tới bà Phạm Thị Xuyên, bà Nguyễn Thị Lương và bà Nguyễn Thị Điền đã hợp tác và giúp đỡ tôi trong quá trình thực địa. Lời cuối cùng tôi muốn gửi tới gia đình, bè bạn, là những người đã luôn ủng hộ và sát cánh bên tôi trong mọi khó khăn.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Hà Nội, tháng 12 năm 2014

Học viên cao học

Nguyễn Ngọc Phương

MỤC LỤC

	Trang
MỞ ĐẦU	1
1. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài	1
2. Lịch sử vấn đề	2
3. Mục đích và nhiệm vụ	8
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	8
5. Câu hỏi nghiên cứu	9
6. Lý thuyết và phương pháp nghiên cứu	10
7. Cấu trúc của luận văn	18
CHƯƠNG I. VẤN ĐỀ “TÔN GIÁO MỚI” VÀ HIỆN TƯỢNG THỜ CÚNG HỒ CHÍ MINH Ở VIỆT NAM	19
1.1. Bối cảnh chính trị - kinh tế - xã hội	19
1.2. Các hiện tượng tôn giáo mới xuất hiện từ sau Cải cách kinh tế 1986 đến nay	22
1.3. Hiện tượng thờ cúng Hồ Chí Minh trong trào lưu tôn giáo mới ở Việt Nam	26
Tiểu kết chương 1	33
CHƯƠNG II. NGUỒN GỐC VÀ THỰC HÀNH THỜ CÚNG HỒ CHÍ MINH: NGHIÊN CỨU BA TRƯỜNG HỢP CỤ THỂ	36
2.1. “Đạo luật ơn nghĩa và nhân nghĩa” và cơ sở thờ cúng ở Kiến An Hải Phòng	36
2.2. “Đạo trời nước Việt Nam- Đạo tâm linh đặc biệt” và cơ sở thờ cúng ở Chí Linh, Hải Dương	52
2.3. “Đường lối tâm linh Hồ Chí Minh” và cơ sở thờ cúng ở Ứng Hòa Hà Nội	78
2.4. Một số đặc điểm của hiện tượng thờ cúng Hồ Chí Minh	92
Tiểu kết chương 2	96
CHƯƠNG III. BẢN CHẤT TÔN GIÁO VÀ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA HIỆN TƯỢNG THỜ CÚNG HỒ CHÍ MINH	97
3.1. Bản chất tôn giáo	97
3.2. Xu hướng phát triển	108
Tiểu kết chương 3	110

KẾT LUẬN	112
TÀI LIỆU THAM KHẢO	117
PHỤ LỤC	
Một số hình ảnh về cơ sở và thực hành thờ cúng Hồ Chí Minh ở các nhóm	

MỞ ĐẦU

1. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài

Theo nhiều nhà nghiên cứu, các nhóm tôn giáo mới, hay còn có các tên gọi khác như hiện tượng tôn giáo mới (new religious phenomena), phong trào tôn giáo mới (new religious movements), giáo phái (cult)... đã xuất hiện ở Mỹ cuối thập kỷ 60 của thế kỷ XX, rồi nhanh chóng lan rộng ra toàn thế giới. Thực tế cho thấy, bên cạnh sự trở lại mạnh mẽ của các tôn giáo truyền thống, sự xuất hiện liên tục và tính đa dạng của các nhóm tôn giáo mới đã trở thành một vấn đề mang tính thời sự và mới mẻ, thu hút sự chú ý của nhiều người đến từ các lĩnh vực chính trị, nghiên cứu khoa học xã hội, luật pháp, kinh tế, văn hóa, v.v...

Ở Việt Nam, từ cuối thập kỷ 80 của thế kỷ trước, các nhóm tôn giáo mới đã bắt đầu xuất hiện và có lúc phát triển khá mạnh mẽ ở khu vực đồng bằng Bắc Bộ. Thống kê từ Ban Tôn giáo chính phủ năm 2001 cho thấy số lượng các nhóm tôn giáo mới ở nước ta là khoảng 50 nhóm với 60 tên gọi khác nhau, trong đó có 8 nhóm được du nhập từ bên ngoài vào (Đỗ Quang Hưng, 2001, tr.11). Có tài liệu còn cho rằng tính đến năm 2013, số lượng các nhóm tôn giáo mới đã tăng lên 80 loại (Ngô Hữu Thảo, 2013, tr.38). Hầu hết những nhóm này thường gây sự cảnh giác đối với chính quyền cũng như sự e ngại từ phía người dân vì sự khác lạ và một số hành vi gây tổn hại đến kinh tế, sức khỏe thậm chí là tính mạng con người. Mặc dù đã có những hành động nhằm xóa bỏ từ phía các cơ quan công quyền, các nhóm như thế vẫn tồn tại, thậm chí phát triển và lan rộng từ khu vực này sang khu vực khác. Ở nhiều địa phương, các cơ quan quản lý vẫn gặp nhiều lúng túng trong cách nhận diện và xử lý các nhóm tôn giáo mới ở địa bàn mình. Nhiều cơ quan nghiên cứu cũng như các cá nhân đã quan tâm tìm hiểu đến vấn đề này cả từ phương diện lý luận đến thực tiễn. Tuy nhiên những nghiên cứu về các nhóm tôn giáo mới vẫn chỉ đang ở mức độ khởi đầu, thường mang tính dàn trải, thiếu hệ thống và chưa đi vào chiều sâu. Vì vậy nghiên cứu chuyên sâu về một số nhóm tôn giáo mới cụ thể, hoặc về một đối tượng thờ cúng chung giữa các nhóm khác nhau là một vấn đề cấp thiết.

Trong số các nhóm tôn giáo mới xuất hiện, đáng chú ý là các nhóm thờ cúng Hồ Chí Minh như một vị thần hay Phật, còn được biết với cái tên gần gũi là “đạo Bác

Hồ”. Điều đặc biệt ở đây là lãnh tụ đã được đưa ra để làm đối tượng thờ cúng và thu hút người tin theo. Cho tới nay, rất hiếm các đề tài nghiên cứu chỉ tập trung vào lý giải các nhóm tôn giáo mới thờ cúng Hồ Chí Minh. Về hiện tượng này, còn nhiều câu hỏi nghiên cứu được đặt ra thôi thúc tác giả luận văn tìm kiếm những câu trả lời thỏa đáng: Đây là bản chất của hiện tượng thần thánh hóa Hồ Chí Minh? Quá trình hình thành và phát triển của hiện tượng này có điểm gì đặc thù? Điều gì làm nên sức hút và sự phổ biến của hiện tượng này? Và hiện tượng này nói lên điều gì trong đời sống tôn giáo của người dân Việt Nam hiện nay?

Vì vậy chúng tôi chọn đề tài *“Hiện tượng thờ cúng Hồ Chí Minh: Quá trình hình thành, đặc điểm thờ cúng và bản chất tôn giáo”* làm đề tài luận văn thạc sĩ với mục đích góp phần nhận diện, đánh giá về một hiện tượng tôn giáo mới cụ thể đã đang nảy sinh và phát triển ở Việt Nam trong những năm gần đây. Những kết quả của công trình nghiên cứu này cũng sẽ góp phần cung cấp một số thông tin về những biến động của đời sống tôn giáo trong bối cảnh kinh tế xã hội của nước ta hiện nay, từ đó hỗ trợ cho công tác tôn giáo của các nhà hoạch định chính sách, các nhà quản lý, các nhà hoạt động xã hội. Ngoài ra luận văn còn có thể được sử dụng để làm tài liệu tham khảo cho các sinh viên, các nhà nghiên cứu quan tâm đến hiện tượng tôn giáo mới nói riêng cũng như về biến đổi tôn giáo ở Việt Nam nói chung.

2. Lịch sử vấn đề

Trước khi tìm hiểu và đưa ra những giải thích một cách cụ thể về hiện tượng thờ cúng Hồ Chí Minh, tôi muốn khảo sát các hướng tiếp cận chính từ trước tới nay đối với các nhóm tôn giáo mới ở Việt Nam.

Qua những tài liệu thu thập được tôi thấy có hai hướng tiếp cận chính: Thứ nhất là tiếp cận có tính quan phương từ phía những người trực tiếp làm công tác quản lý các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng và thứ hai là các nghiên cứu nhằm lý giải các hiện tượng này từ góc độ khoa học. Ngoài ra còn có các bài báo luận giải về các nhóm này hoặc một dạng nghiên cứu khác đó là sự quan tâm đến các hiện tượng này về mặt sinh học tức là họ vận dụng những kiến thức khoa học tự nhiên như phân tích lượng tử, vật lý, y học, hóa học... để cố gắng chứng minh có tồn tại một thế giới tâm linh bên cạnh cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Tuy nhiên phạm vi luận văn sẽ không khai thác những nguồn tài liệu này mà chỉ hướng đến giải thích các nhóm tôn giáo mới từ góc

độ xã hội, góc độ niềm tin tâm linh và những mối quan hệ dẫn tới sự ra đời của các nhóm đó.

Hướng tiếp cận thứ nhất thể hiện chủ yếu qua các bài viết đăng trên các tạp chí hay website của Ban Tôn giáo Chính phủ, Ban Dân vận Trung ương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ngoài ra còn có những tài liệu khác như các báo cáo từ các địa phương, các chuyên đề, dự án nghiên cứu, và sách hướng dẫn... hay các tài liệu xuất bản công khai hoặc nguồn tham khảo. Đó là những tài liệu mang tính hướng dẫn, nhằm phục vụ cho hoạt động thực tế của các cơ quan quản lý về tôn giáo. Cụ thể là năm 2007, Ban Dân vận Trung ương, Vụ Công tác Tôn giáo cho ra đời một cuốn sách mang tính hướng dẫn có tên: *Hỏi đáp một số vấn đề về đạo lạ ở nước ta hiện nay*. Năm 2008, Ban Tôn giáo Chính phủ đã hoàn thành dự án: *Khảo sát thực trạng tôn giáo mới ở nước ta hiện nay: những giải pháp và kiến nghị*. Đó là các công trình nghiên cứu có quy mô khá lớn, tham khảo nhiều nguồn tài liệu nghiên cứu chuyên sâu, cũng như các báo cáo từ địa phương, để từ đó gợi ý những đề xuất và cách giải quyết đối với các hiện tượng tôn giáo mới cho Đảng và Nhà nước.

Nhìn chung những nguồn tài liệu nêu trên bên cạnh việc chỉ ra những nguyên nhân, đặc điểm, phân loại và giới thiệu sơ qua về một số hiện tượng tôn giáo mới thì vẫn không tránh khỏi việc áp cái nhìn của các nhà quản lý chính sách vào đời sống tôn giáo vốn luôn chuyển động và thay đổi linh hoạt không ngừng. Thái độ của những nhà quản lý với hiện tượng tôn giáo mới ở nước ta hiện nay vẫn chưa đồng thuận và họ tập trung thành 3 nhóm quan điểm sau: 1- Vẫn có xu hướng đồng nhất các nhóm tôn giáo mới với các thực hành mê tín dị đoan hoặc các hoạt động mang tính chống phá chính quyền của các thế lực thù địch ; 2- Chưa có thái độ rõ ràng , nhất quán trong việc nhận định, trì hoãn đưa ra các quyết định trong việc xử lý; 3- Chủ yếu tiếp cận từ góc nhìn “thực trạng - giải pháp”. Khuynh hướng tiếp cận này phản ánh quan điểm hiện nay của các nhà quản lý tôn giáo về các hiện tượng tôn giáo mới nảy sinh ở Việt Nam.

Ở hướng tiếp cận thứ hai, tức là hướng tiếp cận học thuật, có thể thấy từ những năm 20 của thế kỷ XX đã xuất hiện một số nghiên cứu về các tôn giáo mới ra đời như Cao Đài và Hòa Hảo (Nguyễn Quốc Tuấn, 2013, tr. 16). Tuy nhiên kể từ khi hòa bình lập lại cho đến khi trước khi đất nước tiến hành đổi mới các công trình nghiên cứu khoa học lớn về tôn giáo đặc biệt là nhân học tôn giáo và xã hội học tôn giáo vẫn vắng

bóng (Hoàng Thu Hương, 2006, tr. 18). Từ những năm 1990 đến nay, đặc biệt là sau khi Viện Nghiên cứu Tôn giáo được thành lập, nhiều hơn những công trình nghiên cứu về lĩnh vực tôn giáo đã ra đời, được đánh giá cao và có giá trị về mặt khoa học. Ngay từ năm 1993, cuộc khảo sát xã hội học về tình hình tôn giáo ở Hà Nội do Viện Nghiên cứu Tôn giáo tiến hành (tập trung ở một số phường xã thuộc các quận Hai Bà Trưng, Đống Đa, Ba Đình và huyện Thanh Trì) đã đem lại những cái nhìn tương đối toàn diện về hiện tượng "bùng nổ tín ngưỡng, tôn giáo" của thời kỳ sau đổi mới. Kết quả của cuộc điều tra này được tập hợp thành các bài viết in trong cuốn kỷ yếu: *Tổng kết về tình hình tôn giáo, tín ngưỡng thành phố Hà Nội (3/1993)*. Trong phần "*Báo cáo tóm tắt nội dung điều tra tình hình tôn giáo, tín ngưỡng thành phố Hà Nội*", Đặng Nghiêm Vạn đã nhận xét rằng hiện tượng tôn giáo mới nằm trong tiến trình vận động của tôn giáo nhân loại. Tác giả cũng cho rằng bắt đầu xuất hiện sự trở dậy về mọi mặt của đời sống các tôn giáo ở Hà Nội. Đáng chú ý trong công trình nghiên cứu này, lần đầu tiên hiện tượng đưa Hồ chủ tịch vào điện thần tôn giáo được nhắc đến. Tuy vậy vì còn quá mới mẻ nên nó bị xếp vào một trong những loại hình gây rối xã hội, làm mất an ninh trật tự. Ở một khía cạnh cụ thể hơn, tác giả Võ Minh Tuấn với bài viết "*Những hiện tượng tôn giáo mới xuất hiện*" đã đưa ra những cách thức phân loại, nêu lên đặc điểm và nguyên nhân nảy sinh các tôn giáo mới, nhằm phục vụ bước đầu cho công việc nghiên cứu, khảo sát về hiện tượng tôn giáo còn khá lạ lẫm này. Đây là một tài liệu vô cùng bổ ích trong nghiên cứu khoa học, bởi nó đã khai thác những vấn đề chung nhất về các nhóm tôn giáo mới và giúp những thế hệ nhà nghiên cứu về sau hình dung phần nào được bối cảnh hình thành và tạo dựng ban đầu của các hiện tượng này. Mặt khác Võ Minh Tuấn cũng thể hiện những cách đánh giá, nhìn nhận của một thời kỳ về những hiện tượng tôn giáo mới xuất hiện trong xã hội. Tuy nhiên vì các nhóm tôn giáo mới là vấn đề còn ít được nghiên cứu, tìm hiểu nên tác giả chưa thể bao quát được toàn bộ bức tranh chung đặc biệt là những nhóm xuất hiện muộn thời gian sau này. Những khảo cứu thực địa vẫn là nguồn tài liệu chưa được khai thác trong bài viết này.

Chỉ sau đó ít lâu, vì sự phát triển nhanh chóng và những tác động sâu sắc đến đời sống xã hội của các nhóm tôn giáo mới, mà dần dần chúng được theo dõi nhiều và bài bản hơn, có thể qua tổ chức các hội thảo chuyên đề, thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học độc lập, hoặc công bố các nghiên cứu cá nhân trên tạp chí khoa học. Kể từ

năm 2000, nhiều hơn các công trình nghiên cứu của các nhà nghiên cứu thuộc Viện Nghiên cứu Tôn giáo đã xuất hiện, chẳng hạn như: Nguyễn Kim Hiền (1999, 2000), Đặng Nghiêm Vạn (2001), Võ Minh Tuấn (2001), Đỗ Quang Hưng (2001, 2011), Nguyễn Hồng Dương (2010), Nguyễn Quốc Tuấn (2011, 2012), Hoàng Văn Chung (2005, 2014), Nguyễn Thị Minh Ngọc (2012, 2014), Lê Tâm Đắc (2012, 2014). Ngoài ra còn có một số công trình nghiên cứu đáng chú ý có đề cập tới hiện tượng tôn giáo mới ở ngoài Viện Nghiên cứu Tôn giáo, chẳng hạn như: Lê Thị Chiêng (2011), Phạm Quỳnh Phương (2014)...

Năm 2001, Viện Nghiên cứu Tôn giáo đã tổ chức một cuộc hội thảo về “Hiện tượng tôn giáo mới” và đã thu được nhiều ý kiến, cũng như các tranh luận khoa học vô cùng bổ ích. Tuy nhiên vẫn còn chưa có sự thống nhất xung quanh việc đưa ra một định nghĩa chung về hiện tượng tôn giáo mới, nêu lên những đặc điểm và phân loại chúng (Đỗ Quang Hưng, 2011, tr.8). Ngay sau cuộc hội thảo, người ta thấy vấn đề tôn giáo mới được nói đến nhiều hơn trong những nghiên cứu tổng thể về đời sống tôn giáo, tín ngưỡng ở Việt Nam nói chung, ở một số tỉnh thành, vùng miền hay một số tộc người nói riêng, tiêu biểu như: *Lý luận về tôn giáo và tình hình tôn giáo ở Việt Nam* của Đặng Nghiêm Vạn (2001); Đề tài cấp Nhà nước của Viện Nghiên cứu Tôn giáo (2001), *Những vấn đề cơ bản của tôn giáo Việt Nam hiện nay: thực trạng, quan điểm, giải pháp*.

Ngoài ra, một số bài đăng trên tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo đã đề cập tới các hiện tượng tôn giáo mới trên thế giới và ở Việt Nam, chẳng hạn như: Mai Thanh Hải (2000) với *Ngày Tân Thế và hiện tượng các “tôn giáo” cực đoan*; Phạm Văn Phóng, Nguyễn Văn Nhụ (2008) với *Nhìn nhận về “đạo lạ” ở nước ta trong những năm gần đây*. Các tác giả này bên cạnh việc phân loại thì còn lý giải về các hiện tượng tôn giáo mới. Tuy nhiên họ có xu hướng nhấn mạnh nhiều hơn vào khía cạnh tiêu cực của các nhóm tôn giáo mới.

Đặc biệt, Đỗ Quang Hưng (2001, 2011) với hai bài viết *Hiện tượng tôn giáo mới: mấy vấn đề lý luận và thực tiễn* và *Mối quan hệ giữa tín ngưỡng dân gian và hiện tượng tôn giáo mới: mấy vấn đề lý luận và thực tiễn* đã mang đến những cách phân tích ở tầm khái quát cao, tổng hợp được nhiều nguồn tài liệu nước ngoài và bước đầu đưa ra cách phân loại những hiện tượng tôn giáo mới ở Việt Nam hiện nay. Tác

giả nhấn mạnh một số khái niệm của xã hội học Pháp như : “ô tâm linh”, "người bị loại trừ" hay "người bên lề" để chỉ những người có địa vị xã hội cũng như thu nhập thấp, điều này gây khó khăn cho họ tham gia vào nền kinh tế thị trường. Hoặc cũng để những người không thể thích nghi với điều kiện xã hội đang ngày càng phụ thuộc vào công nghệ hiện đại. Và tin theo tôn giáo mới được xem như là một chiến lược để đối phó với những thách thức đến từ những thay đổi trong cuộc sống và điều kiện làm việc họ. Cách đặt vấn đề mới mẻ như vậy có ý nghĩa lý luận quan trọng trong việc định hướng nghiên cứu cơ bản cũng như xây dựng lý thuyết về các hiện tượng tôn giáo mới ở nước ta hiện nay. Tuy nhiên các bài viết này vẫn chưa thể hiện được những mô tả, nhìn nhận trực tiếp đối với từng trường hợp cụ thể. Đó chính là mảnh đất màu mỡ cho việc phát triển những ý tưởng và làm sáng rõ hơn các vấn đề nghiên cứu về các nhóm tôn giáo mới ở nước ta hiện nay.

Trong khi đó Nguyễn Quốc Tuấn (2011, 2012) với hai bài viết *Về hiện tượng tôn giáo mới* đã có những cách tiếp cận và giải thích về các nhóm tôn giáo mới ở Việt Nam theo một cách khác . Tác giả nhấn mạnh đến những dạng thức thực hành tương đối mới mẻ (ngoại cảm, thấu thị, tiên tri....) như là sự lây lan của các giá trị văn hóa phương Tây vào Việt Nam. Đây là cơ sở cho sự đa dạng trong việc lựa chọn niềm tin tôn giáo của đông đảo người dân. Tuy nhiên sự lây lan này cũng giống như các trào lưu của một thời đại nhất định, rồi cũng sẽ mất đi khi xã hội có những biến động.

Ở một khía cạnh khác , Trương Văn Chung (2014) khi bàn đến thuật ngữ “tôn giáo mới” lại coi phong trào tôn giáo mới gắn liền với chủ nghĩa hậu hiện đại . Ông cũng cho rằng nhóm tôn giáo mới ở Việt Nam trước hết có đặc tính chung nhất của mọi tôn giáo nói chung, sau đó nó còn mang tính chất đương đại tức là nhấn mạnh đến cái đang hiện tồn, đang hoạt động. Cuối cùng tác giả đưa ra định nghĩa về tôn giáo mới của riêng mình. Tuy nhiên những lý giải cũng như cách tiếp cận của ông có vẻ mới chỉ dừng lại ở một ý tưởng ban đầu.

Một số công trình nghiên cứu về tôn giáo học, xã hội học tôn giáo và nhân học tôn giáo của các nghiên cứu sinh Việt Nam tại nước ngoài cũng đã được công bố, thể hiện sự chú ý ngày càng nhiều hơn đến lĩnh vực tâm linh đặc biệt này. Chẳng hạn như tác giả Phạm Quỳnh Phương (2005) đã tập trung vào nghiên cứu các nhân vật bà đồng tự cho là có liên hệ với Trần Hưng Đạo . Tác giả cho rằng việc thờ cúng Trần Hưng

Đạo ở Việt Nam hiện nay là sự tái tạo và biến đổi biểu tượng tôn giáo và văn hóa thành quyền lực của cá nhân. Gần đây nhất, tác giả Hoàng Văn Chung (2014) trong luận án tiến sĩ của mình đã nhấn mạnh đến sự tương tác của các không gian tôn giáo và phi tôn giáo như là nền tảng xã hội dẫn đến sự xuất hiện của các hiện tượng tôn giáo mới trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Từ đó tác giả đi đến chứng minh các hiện tượng tôn giáo mới ở Việt Nam là những hiện tượng có giá trị về mặt tôn giáo và bản chất của các hiện tượng này là hành vi tái sáng tạo tôn giáo. Luận án sử dụng những lý thuyết cũng như phương pháp nhân học, xã hội học khi tiếp cận và giải thích về các hiện tượng tôn giáo mới ở Việt Nam hiện nay. Đây chính là ý tưởng chính mà tác giả luận văn đã kế thừa trong công trình nghiên cứu này.

Như vậy, trong những năm gần đây, ở Việt Nam, nhiều cá nhân và cơ quan thuộc khối nghiên cứu khoa học cũng như quản lý nhà nước đã tìm hiểu về hiện tượng các nhóm tôn giáo mới, ở các chiều cạnh khác nhau từ lý luận đến thực tiễn. Tuy nhiên, có thể thấy những nghiên cứu này đã được thực hiện từ nhiều năm trước đây, một số nhấn mạnh đến lý luận cơ bản, một số đi sâu vào thực tiễn, một số nặng về cái nhìn của các nhà quản lý xã hội mang đậm sắc thái chính trị... Trong bối cảnh đó *việc tìm hiểu cụ thể về những nhóm tôn giáo mới thực sự vẫn chưa được chú ý đúng mức*. Vì vậy tác giả nhận thấy một thiếu sót lớn trong nghiên cứu hiện nay là chưa có những phân tích về quá trình hình thành và phát triển, đặc điểm cũng như bản chất của các nhóm tôn giáo mới, chỉ ra mối quan hệ giữa chúng và các tín ngưỡng tôn giáo truyền thống cụ thể. Thiết nghĩ đó là những vấn đề mà luận văn cần phải bổ khuyết bằng việc tập trung và nhấn mạnh vào việc áp dụng những phân tích có tính mô tả dân tộc học vào một loại hình tôn giáo mới cụ thể ở nước ta hiện nay. Ngoài ra những tìm hiểu sâu về đời sống của những người theo đạo, nguyên nhân của sự thay đổi niềm tin tôn giáo ở họ và các vấn đề như trong gia đình ai là người đưa ra quyết định theo đạo, phản ứng của các thành viên còn lại ra sao; có tồn tại một mạng lưới xã hội và mối quan hệ nhóm giữa các “tín đồ” hay không và nếu có thì ở mức độ nào... cũng cần được đầu tư nghiên cứu ở những công trình sau này.

3. Mục đích và nhiệm vụ

3.1. Mục đích

Nghiên cứu này hướng đến việc nhận diện được quá trình hình thành đặc điểm thờ cúng và bản chất tôn giáo của hiện tượng thờ cúng Hồ Chí Minh ở Việt Nam hiện nay

3.2. Nhiệm vụ

Nhiệm vụ của nghiên cứu là phân tích và khái quát được những đặc điểm cơ bản về tên gọi, người sáng lập, người tham gia, cơ sở thờ cúng, giáo lý, kinh sách, hoạt động và nghi lễ thờ cúng, cơ cấu tổ chức và cách thức thu hút người tham gia của hiện tượng thờ cúng Hồ Chí Minh ở miền Bắc Việt Nam hiện nay. Trên cơ sở đó đưa ra những lý giải mới về bản chất của hiện tượng thờ cúng Hồ Chí Minh nói riêng cũng như các dạng thức tôn giáo mới tương tự ở Việt Nam hiện nay nói chung và dự đoán về xu thế phát triển của hiện tượng thờ cúng Hồ Chí Minh trong tương lai.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận văn hướng đến tìm hiểu về quá trình hình thành, đặc điểm thờ cúng và bản chất của hiện tượng thờ cúng Hồ Chí Minh ở Việt Nam hiện nay.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Sau khi Hồ Chí Minh qua đời, để tỏ lòng tưởng nhớ và biết ơn vị lãnh tụ đáng kính của dân tộc, nhân dân Việt Nam đã tôn thờ Người dưới nhiều hình thức khác nhau. Sự thờ cúng này có thể phân loại thành ba dạng thức sau: Thứ nhất là tưởng nhớ Hồ Chí Minh dưới góc độ quan phương; Thứ hai là thờ cúng Hồ Chí Minh trong dân gian; Thứ ba là thờ cúng Hồ Chí Minh với tư cách một hiện tượng tôn giáo mới mẻ. Loại thứ nhất thường thấy xuất hiện ở các di tích lịch sử, các công trình tưởng niệm cấp quốc gia có gắn với những sự kiện liên quan đến cuộc đời và quá trình hoạt động cách mạng của Bác Hồ, được đông đảo nhân dân biết đến như: K9 (Ba Vì, Hà Nội), ATK (Thái Nguyên), Tân Trào (Tuyên Quang), Khu di tích lịch sử Kim Liên (Nghệ An), Lăng Bác (Ba Đình, Hà Nội)... Loại thứ hai lại thường biểu hiện qua việc lập đền, phủ thờ; đưa tượng Bác vào thờ trong chùa hoặc thờ Bác cùng gia tiên với lòng tôn kính và biết ơn của nhân dân tại các địa phương. Tuy nhiên hai loại vừa kể trên không thuộc phạm vi nghiên cứu của luận văn này. Đối tượng luận văn hướng đến là hiện tượng thờ cúng Hồ Chí Minh với tư cách là *một hiện tượng tôn giáo mới xuất*

hiện những năm gần đây do một người hoặc một số người lập nên, trong đó Hồ Chí Minh được tôn thờ như một đối tượng có quyền lực tối cao, tập hợp những người tin theo thành nhóm và có một số đặc điểm tôn giáo nhất định.

Luận văn sẽ tập trung mô tả về đặc điểm cũng như tìm ra bản chất của hiện tượng thờ cúng Hồ Chí Minh ở Việt Nam hiện nay. Thời điểm chủ yếu là từ khi xuất hiện những hiện tượng tôn giáo này, mà cụ thể là từ cuối những năm 80 của thế kỷ trước cho đến nay.

Các học giả quốc tế thường nhấn mạnh rằng các phong trào tôn giáo mới đa dạng về loại hình, niềm tin, hoạt động, thực hành, tổ chức, phương thức thu hút tín đồ, các đặc điểm xã hội của tín đồ, v.v... Vì lí do này, nếu chỉ nghiên cứu một trường hợp thì khó có thể nói lên đặc điểm của các hiện tượng tôn giáo mới trong bất cứ một xã hội nào. Tuy nhiên, do hiện tượng thờ cúng Hồ Chí Minh nảy sinh và phát triển trên một địa bàn rộng lớn gồm các tỉnh thuộc miền bắc Việt Nam và có rất nhiều "nhóm đạo" (do những người khác nhau lập nên, ở các địa bàn khác nhau, với những phương thức hành đạo và tổ chức không hoàn toàn giống nhau) nên tác giả luận văn chưa thể bao quát hết được. Thay vào ba "nhóm đạo" điển hình của hiện tượng thờ cúng Hồ Chí Minh sẽ được lựa chọn để nghiên cứu sâu hơn, từ đó có được những so sánh, đối chiếu đồng thời rút ra được đặc điểm chung của loại hình sáng tạo và thực hành tôn giáo mới này.

5. Câu hỏi nghiên cứu

Mục tiêu của nghiên cứu này là nhận diện được tình hình, đặc điểm thờ cúng và bản chất của hiện tượng thờ cúng Hồ Chí Minh ở Việt Nam hiện nay. Vì vậy những câu hỏi nghiên cứu quan trọng nhất được đặt ra là:

Thứ nhất, quá trình hình thành của hiện tượng thờ cúng Hồ Chí Minh ở Việt Nam hiện nay như thế nào?

Thứ hai, đâu là các đặc điểm về người đứng đầu, người tham gia, cơ sở thờ cúng, thực hành, tổ chức, giáo thuyết và cách thức thu hút người tham gia của hiện tượng tôn giáo mới này?

Thứ ba, bản chất của hiện tượng thờ cúng Hồ Chí Minh là gì?

Trong quá trình tìm kiếm câu trả lời, tôi phát hiện thấy hiện tượng thờ cúng Hồ Chí Minh khá phức tạp, có sự tham gia của nhiều đối tượng khác nhau trong xã hội đồng thời cũng là kết quả của các động cơ khác nhau, và hướng tới nhiều mục đích

khác nhau. Sự tồn tại và thậm chí tiếp tục lan rộng của hiện tượng này cho thấy đây là một xu thế khó phủ nhận cũng như loại bỏ trong sinh hoạt tôn giáo hiện nay và trong tương lai. Thực tế này dẫn đến một giả thiết nghiên cứu như sau: Hiện tượng thờ cúng Hồ Chí Minh không đơn thuần chỉ là sự kết hợp của các thực hành tôn giáo, tín ngưỡng truyền thống với những xu thế mới trong sinh hoạt tâm linh của người dân hiện nay mà còn thể hiện cụ thể của việc hình thành một dạng thức tôn giáo mới.

Trong phần tiếp theo, tôi sẽ trình bày phương pháp khoa học để trả lời những câu hỏi nghiên cứu đặt ra và làm sáng tỏ giả thuyết nghiên cứu nêu trên.

6. Lý thuyết và phương pháp nghiên cứu

6.1. Các khái niệm được dùng trong nghiên cứu

** Tôn giáo:*

Đây là một khái niệm được các nhà khoa học rất nỗ lực trong việc đưa ra một định nghĩa. Có định nghĩa tập trung lý giải bản chất của tôn giáo, có định nghĩa hướng tới chức năng của tôn giáo, lại có định nghĩa quan tâm đến vai trò của tôn giáo trong văn hóa. Đề tài này lựa chọn định nghĩa về tôn giáo của Emile Durkheim, vốn tập trung vào khía cạnh chức năng của tôn giáo. Theo Durkheim tôn giáo là “một hệ thống cố kết các tín tưởng và các thực hành liên quan đến những thực thể thiêng, tức là những thực thể bị tách riêng, bị cấm đoán, các tín tưởng và thực hành này tạo thành một cộng đồng đạo đức ở tất cả những người tin theo, được gọi là Giáo hội”. Như vậy theo định nghĩa trên tôn giáo có cấu tạo như sau: “Tôn giáo = các thực thể thiêng, hiện thực siêu - kinh nghiệm, siêu việt - thần thoại - tín tưởng (cũng gọi là tín ngưỡng) - thực hành (thờ cúng, cầu khẩn, lễ thức (nghỉ thức và lời khẩn) - cộng đồng đạo đức (giáo hội và không giáo hội)” (Nguyễn Quốc Tuấn, 2013, tr. 9). Đây cũng là cách tiếp cận về tôn giáo của Viện Nghiên cứu Tôn giáo.

** Tín ngưỡng dân gian:*

Khái niệm tín ngưỡng dân gian là một khái niệm được sử dụng rộng rãi nhưng còn gây nhiều tranh cãi, bàn luận. Trong nghiên cứu này, khái niệm tín ngưỡng dân gian được dùng để chỉ sự sùng bái xuất phát bởi niềm tin mang tính tôn giáo vào các lực lượng phi con người (non-human) như linh hồn người chết, tổ tiên, thần linh, ma quỷ, và các hành vi nghi lễ tương ứng (còn gọi là sự thực hành tín ngưỡng)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Mai Thùy Anh (2012), *Cơ cấu nhân khẩu xã hội của những người theo tín ngưỡng thờ Hồ Chí Minh (khảo sát Đạo Trời nước Việt Nam)*, Luận văn thạc sĩ Xã hội học, Học viện Khoa học xã hội - Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.
2. Trần Văn Ánh (2011), “Bàn về tín ngưỡng thờ Bác Hồ ở Nam Bộ”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 8 (98), Hà Nội.
3. Ban Dân vận Trung ương, Vụ Công tác tôn giáo (2007), *Hỏi đáp một số vấn đề về Đạo lạ ở nước ta hiện nay*, Nxb Tôn giáo, Hà Nội.
4. Ban Dân vận Hải Phòng (2014), *Báo cáo về hiện tượng tôn giáo mới ở Hải Phòng*, Hải Phòng.
5. Ban Tôn giáo Chính phủ (2010), *Tài liệu hỏi – đáp pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo*, Nxb Tôn giáo, Hà Nội.
6. Ban Tôn giáo Hải Dương (2014), *Báo cáo thực trạng tình hình và công tác quản lý nhà nước đối với hiện tượng tôn giáo mới ở Hải Dương hiện nay*, Hải Dương.
7. Ban Tôn giáo Hải Phòng (2005), *Báo cáo chuyên đề về tình hình một số đạo lạ ở Hải Phòng hiện nay*, Hải Phòng.
8. Ban Tôn giáo Vĩnh Phúc (2014), *Báo cáo tình hình hoạt động các đạo lạ hoạt động trái pháp luật trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc*, Vĩnh Phúc.
9. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 11*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
10. F.Champion (2001), “Nhóm tôn giáo thiểu số, nhóm tôn giáo bên lề: Trường hợp của các phong trào tôn giáo mới”¹, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 5 (11).
11. Hoàng Văn Chung (2007), “Quan điểm của một số học giả phương Tây về đa nguyên tôn giáo”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 5, tr 52 - 60.
12. Hoàng Văn Chung (2014), *Alternative pathways to heaven: New religious movements and religious reconfiguration in contemporary Viet Nam*, luận án tiến sĩ, lưu trữ tại thư viện Đại học La Trobe, Úc.
13. Trương Văn Chung (2014), Về thuật ngữ “Tôn giáo mới”, in trong Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, *Chủ nghĩa*

Hậu hiện đại và Phong trào tôn giáo mới ở Việt Nam và Thế giới, Nxb Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Thành Phố Hồ Chí Minh.

14. Lê Anh Dũng (2004), “Chi phái là gì?”, *Nghiên cứu tôn giáo*, số 5.
15. Trần Anh Đào (2011), Ảnh hưởng của tín ngưỡng dân gian người Việt đến đời sống xã hội một số vùng thuộc đồng bằng Bắc Bộ hiện nay, đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ năm 2011, Viện Nghiên cứu u Tôn giáo, Viện Khoa học Xã hội Việt Nam, Hà Nội.
16. Nguyễn Xuân Hà (2002), “Mấy nét về tính phiếm thần hay đa thần trong các tôn giáo ở Việt Nam”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 3.
17. Mai Thanh Hải (2000), “Ngày Tận thế và hiện tượng các “tôn giáo” cực đoan”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 3.
18. Lê Đức Hạnh (2000), *Các nhóm phái tôn giáo mới ở Việt Nam*, đề tài cấp viện, Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Hà Nội.
19. Nguyễn Kim Hiền (2000), “Từ những điều tra xã hội học 1995-1998, suy nghĩ về sự vận động của các tôn giáo Việt Nam”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, 1 (3).
20. Nguyễn Duy Hình (2005), “Phàm và Thiêng”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 3.
21. Nguyễn Duy Hình (2007), “Đời sống tôn giáo Việt Nam trong lịch sử dân tộc”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 2.
22. Đỗ Quang Hưng (2001), “Hiện tượng tôn giáo mới”: Mấy vấn đề lý luận và thực tiễn, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 5.
23. Đỗ Quang Hưng (2011), Mối quan hệ giữa tín ngưỡng và “hiện tượng tôn giáo mới”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 3 và số 4.
24. Đỗ Quang Hưng (2014), Một số nhận định về “hiện tượng tôn giáo mới” ở Việt Nam hiện nay, in trong Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, *Chủ nghĩa Hậu hiện đại và Phong trào tôn giáo mới ở Việt Nam và Thế giới*, Nxb Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Thành Phố Hồ Chí Minh.
25. Đỗ Quang Hưng (2012), Tái cấu hình đời sống tôn giáo ở Việt Nam hiện nay : Những thách thức về mặt pháp lý, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 6 và số 7.

26. Hoàng Thu Hương (2006), *Cơ cấu nhân khẩu xã hội của những người đi lễ chùa ở nội thành Hà Nội hiện nay (nghiên cứu trường hợp chùa Quán Sứ và chùa Hà)*, Luận án tiến sĩ Xã hội học, Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Hà Nội.
27. Đinh Thị Thanh Huyền (2007), “Một vài suy nghĩ về hệ thống tôn giáo bản địa ở Việt Nam”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 10.
28. Hồng Nhuệ (2003), “Tản mạn về tín ngưỡng dân gian”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 1.
29. Phạm Văn Phóng, Nguyễn Văn Nhụ (2008), Nhìn nhận về “đạo lạ” ở nước ta trong những năm gần đây, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 9.
30. Trần Nghĩa Phương (2001), “Vấn đề tôn giáo mới trong công trình nghiên cứu của các nhà khoa học Trung Quốc”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 5 (11).
31. Phạm Hồng Thái (2005), *Đời sống tôn giáo Nhật Bản hiện nay*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.
32. Phạm Hồng Thái (2007), “Vấn đề tôn giáo mới trong xã hội Nhật Bản hiện đại”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 10.
33. Trần Nghĩa Phương, Vấn đề “tôn giáo mới” trong công trình nghiên cứu của các nhà khoa học Trung Quốc, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 5.
34. Phạm Quỳnh Phương (2005), *Hero and deity empowerment and contestation in the veneration of Trần Hưng Đạo in contemporary Vietnam*, Luận án tiến sĩ, Lưu trữ tại thư viện của đại học La Trobe, Úc.
35. Ngô Hữu Thảo (2013), *Vấn đề đạo lạ trên địa bàn thủ đô Hà Nội hiện nay - Thực trạng và giải pháp*, Đề tài khoa học cấp thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố Hà Nội.
36. Nguyễn Thị Thu Thủy (2013), *Vấn đề truyền đạo trái phép ở tỉnh Phú Thọ hiện nay*, Luận văn thạc sĩ khoa Triết học, Đại học Sư phạm Hà Nội.
37. Tạ Chí Đại Trường (1989), *Thần, Người và Đất Việt*, Văn nghệ xuất bản, California, USA.
38. Võ Minh Tuấn (2011), Những hiện tượng tôn giáo mới ở Việt Nam, in trong Viện Nghiên cứu Tôn giáo, *Nghiên cứu tôn giáo, tín ngưỡng chặng đường 20 năm (1991-2011)*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

39. Nguyễn Quốc Tuấn (2011), *Về hiện tượng tôn giáo mới (phần đầu)*, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 12.
40. Nguyễn Quốc Tuấn (2013), Nhận thức lại về các khái niệm "tín ngưỡng và "tôn giáo" từ góc độ nghiên cứu tôn giáo, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 8.
41. Trung tâm nghiên cứu, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tôn giáo, Ban Tôn giáo Chính phủ (2008), *Báo cáo tổng quan dự án khảo sát thực trạng tôn giáo mới ở nước ta hiện nay những giải pháp và kiến nghị*, Hà Nội.
42. Trung tâm Nghiên cứu tiềm năng con người (2008), *Nghiên cứu một số người có khả năng nhận thông tin từ vong linh của các danh nhân*, Đề tài cấp cơ sở, Hà Nội.
43. Trung tâm nghiên cứu các hiện tượng và khả năng đặc biệt (2010), *Nghiên cứu các thông tin về Tâm linh Hồ Chí Minh*, đề tài cấp cơ sở, Hà Nội.
44. Đặng Nghiêm Vạn chủ biên (1998), *Những vấn đề lý luận và thực tiễn tôn giáo ở Việt Nam*, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.
45. Đặng Nghiêm Vạn chủ biên (1998), *Về tín ngưỡng tôn giáo Việt Nam hiện nay*, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.
46. Đặng Nghiêm Vạn (2001), *Lý luận về tôn giáo và tình hình tôn giáo ở Việt Nam*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
47. Đặng Nghiêm Vạn (2003), "Bàn về tín đồ và tổ chức của một tôn giáo", *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 2.
48. Viện Nghiên cứu Tôn giáo (1993), *Kỷ yếu tổng kết tình hình tôn giáo tín ngưỡng thành phố Hà Nội*, Hà Nội.
49. Viện Thông tin Khoa học Xã hội , Trung tâm Khoa học Xã hội và Nhân văn quốc gia (1998), *Tôn giáo và Đời sống hiện đại*, tập 3, Nxb Thông tin Khoa học Xã hội, Hà Nội.